

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5
THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2026/HS-ST

Ngày 22 - 05 -2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh

2. Bà Dương Thị Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Thanh Thuý - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 05 năm 2026 Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thái Nguyên mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai tại 02 điểm cầu gồm: Điểm cầu trung tâm tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thái Nguyên và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh T để xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2026/TLHS-ST, ngày 20 tháng 04 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 34/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 05 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ma Trung K**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 22 tháng 4 năm 2000 tại Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm C, xã L, tỉnh Thái Nguyên; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; họ và tên cha: Ma Văn T, sinh năm 1978; họ và tên mẹ: Lương Thị S, sinh năm 1978; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 02; Vợ, con: Không có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 419/QĐ-UBND ngày 31/5/2021 đối với Ma Trung K về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 03 tháng, đã chấp hành xong tháng 8 năm 2021.

Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác. (*Có mặt tại điểm cầu thành phần*).

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Ma Văn T, sinh năm 1978, (*Có mặt*)

Trú tại: Xóm C, xã L, tỉnh Thái Nguyên.

* Người chứng kiến:

- Anh Lâm Văn T1, sinh năm 1981, (*Vắng mặt*)

Trú tại: Xóm C, xã L, tỉnh Thái Nguyên.

* Những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần Trại tạm Công an tỉnh T:

Ông Nguyễn Nam T2- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thái Nguyên.

Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:

Ông Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Xuân T3 - Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2021, Ma Trung K thấy quanh nhà có chim rừng nên đã nảy sinh ý định mua súng hơi về săn bắn. K thấy trên mạng xã hội facebook có đăng quảng cáo bán súng hơi nên K đã hỏi về giá cả và thỏa thuận mua 01 khẩu súng hơi với giá 3.500.000 đồng. Khoảng 01 tuần sau nhận được súng, đạn, ống giảm thanh và bơm áp suất. K sử dụng khẩu súng hơi và đạn để săn bắn các vật nhỏ quanh nhà, đến năm 2022, K đi cai nghiện tự nguyện tại huyện Đ nên không tiếp tục sử dụng khẩu súng trên và cất giấu tại gần khu vực chuồng lợn của gia đình. Đến ngày 10/01/2026, K bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khi khám xét nơi ở của K đã phát hiện và thu giữ tại khu vực chuồng lợn và phòng ngủ của gia đình K 01 túi bằng vải bạt dài 105cm, màu xanh, bên trong có: 01 khẩu súng hơi nén khí nhãn hiệu AIRFORCE, dài 90cm, màu đen, cũ, gồm các linh kiện: 01 bình nén khí hình trụ, 01 ống ngấm, nòng súng, báng súng, tay cầm, cò súng; 01 ống nối đầu súng dài 20,5cm; 01 hộp nhựa màu vàng, bên trong có 07 viên đạn kim loại; 06 gioăng cao su hình tròn kích cỡ khác nhau; 01 linh kiện hình trụ bằng kim loại, màu vàng dài 02cm, để nối bình nén khí; 01 bơm áp suất cũ dài 63cm, Cơ quan cảnh sát điều tra đã niêm phong số vật chứng ký hiệu B1 gửi giám định, tách tin báo chuyển đến Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh T giải quyết theo thẩm quyền.

Kết luận giám định số 370/KL-KTHS ngày 04/02/2026 của phòng K2 Công an tỉnh T đối với khẩu súng và các viên đạn thu giữ của K như sau:

"- Khẩu súng gửi giám định là súng nén hơi, thuộc vũ khí quân dụng, hiện còn sử dụng để bắn được.

- 07 (bảy) viên đạn gửi giám định là đạn kim loại hình nấm sử dụng cho súng nén hơi, thuộc vũ khí quân dụng, hiện các viên đạn này còn sử dụng để bắn được và lắp bắn được cho khẩu súng gửi giám định.

- Từ ngày 01/01/2021 đến trước ngày 01/01/2025, khẩu súng và 07 (bảy) viên đạn gửi giám định là súng hơi và đạn kim loại hình nấm, thuộc súng săn.

- 06 (sáu) gioăng cao su và 01 (một) linh kiện hình trụ kim loại màu vàng gửi giám định không phải linh kiện cơ bản của súng.

- 01 (một) ống nối đầu súng gửi giám định là ống giảm thanh, sử dụng lắp được cho khẩu súng gửi giám định".

Vật chứng liên quan đến vụ án:

- 01 bơm áp suất chiều dài 63cm, có nối dây bơm dài 56cm, trong bì kí hiệu B2; 01 hộp nhựa màu vàng bên trong 06 găng cao su hình tròn nhiều kích cỡ, 01 linh kiện hình trụ bằng kim loại màu vàng dài 02cm, được niêm phong trong bì ký hiệu H1; 01 túi vải bạt cũ dài 105cm, màu xanh có họa tiết rằn ri hiện được lưu tại kho vật chứng Công an tỉnh T.

- 01 súng nén hơi chiều dài 90cm; 01 ống giảm thanh dài 20,5cm hiện lưu tại kho của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh T.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKSTN-P1 ngày 17/04/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Ma Trung K về tội: "*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*" quy định tại khoản 1, Điều 304 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Thái Nguyên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Xác định tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*". Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo thể hiện qua bản cáo trạng và đề nghị mức hình phạt như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ma Trung K phạm tội "*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*".

Áp dụng: khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo K mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện, không có thu nhập ổn định và tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 304 BLHS đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm 01 bơm áp suất chiều dài 63cm, có nối dây bơm dài 56cm, trong bì kí hiệu B2; 01 hộp nhựa màu vàng bên trong 06 găng cao su hình tròn nhiều kích cỡ, 01 linh kiện hình trụ bằng kim loại màu vàng dài 02cm, được niêm phong trong bì ký hiệu H1; 01 túi vải bạt cũ dài 105cm, màu xanh có họa tiết rằn ri hiện được lưu tại kho vật chứng Công an tỉnh T.

- 01 súng nén hơi chiều dài 90cm; 01 ống giảm thanh dài 20,5cm hiện lưu tại kho của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh T.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trong lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và bị truy tố, xét xử là không oan, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan phù hợp với biên bản khám xét chỗ ở và sơ đồ hiện trường, vật chứng, kết luận giám định, người chứng kiến và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ xác định:

Ngày 10/01/2026, Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh T phát hiện bắt quả tang bị cáo Ma Văn K1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tiến hành khám xét

chỗ ở của K1 phát hiện thu giữ tại khu vực chuồng lợn và phòng ngủ của gia đình bị cáo tại xóm C, xã L, tỉnh Thái Nguyên 01 khẩu súng hơi khí nén nhãn hiệu AIFORCE, dài 90cm, màu đen cũ, các linh kiện 01 bình nén khí hình trụ, 01 ống ngấm, nòng súng, báng súng, tay cầm cò súng, 01 ống nối giảm thanh lắp được cho súng, 07 viên đạn kim loại.

Kết luận giám định số 370/KL-KTHS ngày 40/02/2026 của phòng K2 Công an tỉnh T đối với khẩu súng và các viên đạn thu giữ của K1 như sau:

"- Khẩu súng gửi giám định là súng nén hơi, thuộc vũ khí quân dụng, hiện còn sử dụng để bắn được.

- 07 (bảy) viên đạn gửi giám định là đạn kim loại hình nắm sử dụng cho súng nén hơi, thuộc vũ khí quân dụng, hiện các viên đạn này còn sử dụng để bắn được và lắp bắn được cho khẩu súng gửi giám định.

- Từ ngày 01/01/2021 đến trước ngày 01/01/2025, khẩu súng và 07 (bảy) viên đạn gửi giám định là súng hơi và đạn kim loại hình nắm, thuộc súng săn.

- 01 (một) ống nối đầu súng gửi giám định là ống giảm thanh, sử dụng lắp được cho khẩu súng gửi giám định".

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*" quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Điều 304 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm".

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm".

...

Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra theo điều luật nói trên.

[3] Xét hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý vũ khí của Nhà nước, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến dư luận quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định thì mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về nhân thân: Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 31/05/2021 nên xác định bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, căn cứ các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ, thấy bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp, thu nhập. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 bơm áp suất chiều dài 63cm, có nối dây bơm dài 56cm, được niêm phong trong bì giấy kí hiệu B2; 01 hộp nhựa màu vàng bên trong 06 gioăng cao su hình tròn nhiều kích cỡ, 01 linh kiện hình trụ bằng kim loại màu vàng dài 02cm, được niêm phong ký hiệu H1; 01 túi vải bạt cũ dài 105cm, màu xanh có họa tiết rằn ri. Xét thấy, đây là tài sản của ông Ma Văn T nhưng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ông T xác định cái bơm cũ hỏng từ lâu, không có nhu cầu lấy lại nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 súng nén hơi chiều dài 90cm; 01 ống giảm thanh dài 20,5cm hiện lưu tại kho của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh T đây là vật chứng pháp luật quy định chỉ người được cơ quan có thẩm quyền cho phép mới được tàng trữ, sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7] Quá trình điều tra xác định, bị cáo K1 khi mua được súng về sử dụng đến năm 2024 nhưng không nhớ đã sử dụng bao nhiêu lần, thời gian, địa điểm sử dụng, tuy nhiên trước thời điểm 01/01/2025 theo luật quản lý, sử dụng vũ khí và công cụ hỗ trợ sửa đổi năm 2019 thì khẩu súng trên không thuộc vũ khí quân dụng nên không có căn cứ xử lý bị cáo K1 về hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng cũng như xử lý hành chính đối với bị cáo về hành vi này là phù hợp.

Đối với người bán khẩu súng cho K1 không xác định được tên tuổi, địa chỉ thời điểm 01/01/2025 theo luật quản lý, sử dụng vũ khí và công cụ hỗ trợ sửa đổi năm 2019 thì khẩu súng trên không thuộc vũ khí quân dụng nên không có căn cứ, xác minh, xử lý bị cáo K1 về hành vi này.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T xử lý trong vụ án khác.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa ngày hôm nay là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Ma Trung K** phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ma Trung K 18 (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 304 BLHS đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ vật chứng không có giá trị sử dụng gồm 01 bơm áp suất chiều dài 63cm, có nối dây bơm dài 56cm, được niêm phong trong bì giấy kí hiệu B2; 01 hộp nhựa màu vàng bên trong 06 gioăng cao su hình tròn nhiều kích cỡ, 01 linh kiện hình trụ bằng kim loại màu vàng dài 02cm, được niêm phong ký hiệu H1; 01 túi vải bạt cũ dài 105cm, màu xanh có họa tiết rằn ri và 01 súng nén hơi chiều dài 90cm; 01 ống giảm thanh dài 20,5cm hiện lưu tại kho của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh T.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao vật chứng ngày 16/04/2026 giữa Cơ quan an ninh điều tra, Công an tỉnh T và Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 thuộc Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên).

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh và VKS khu vực 5 Thái Nguyên;
- Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh TN;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng THA dân sự khu vực 5
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- UBND xã La Hiên
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Tuấn